THỜI KHÓA BIỂU NĂM HỌC 2021-2022 - KHỐI 12
ÁP DỤNG NGÀY 07/02/2022

Thứ	Buổi	Tiết	12C01	12C02	12C03	12C04	12C05	12C06	12C07	12C08	12C09	12C10	12C11	12C12	12C13	12C14	12C15	12C16	12C17
2	S	1	SH Tr-Dương.T	SH Tr-Trâm	SH Tr-Oanh	SH Tr-Ngân.L	SH Tr-N.Thảo	SH Tr-Hà.T	SH Tr-Sang	SH Tr-Hằng	SH Tr-Ngọc.H	SH Tr-Vũ	SH Tr-Nam	SH Tr-Hương	SH Tr-Dương	SH Tr-Cúc (V)	SH Tr-Lan.V	SH Tr-Cúc (N)	SH Tr-Hạnh
		2	SH Lớp-Dương.T	SH Lớp-Trâm	SH Lớp-Oanh	SH Lớp-Ngân.L	SH Lớp-N.Thảo	SH Lớp-Hà.T	SH Lớp-Sang	SH Lớp-Hằng	SH Lớp-Ngọc.H	SH Lớp-Vũ	SH Lớp-Nam	SH Lớp-Hương	SH Lớp-Dương	SH Lớp-Cúc (V)	SH Lớp-Lan.V	SH Lớp-Cúc (N)	SH Lớp-Hạnh
		3	GDCD-Huệ	Sinh học-Hương	Anh-Khuyến	Ngữ văn-Ngọc (B)	Sinh học-Ngọc	Vật lí-Huyền	Anh-Thảo	Tin học-Trinh	Sinh học-Nam	Địa-Lan	Toán-Thủy.T	Địa-Hà	Toán-Q.Thiện	Địa-Hạnh.Đ	Ngữ văn-Lan.V	Ngữ văn-Cúc (N)	Toán-An.T
		4	Ngữ văn-Cúc (V)	Hóa học-Trâm	Anh-Khuyến	Sử-Nghĩa	Địa-Hà	Vật lí-Huyền	Tin học-Trinh	Toán-Phước	Ngữ văn-lttrang	Hóa học-Thoa	Toán-Thủy.T	Sinh học-Hương	Vật lí-Dương	Vật lí-Phương	Ngữ văn-Lan.V	Toán-Oanh	Toán-An.T
		5	Ngữ văn-Cúc (V)	Hóa học-Trâm	Sinh học-Ngọc	GDCD-Huệ	Ngữ văn-Cúc (N)	Anh-N.Hương	Ngữ văn-Lan.V	Công nghệ-Hằng	Sử-Nghĩa	Hóa học-Thoa	Sinh học-Nam	Toán-Dương.T	Vật lí-Dương	Vật lí-Phương	Toán-Hà.T	Địa-Lan	Sinh học-Hương
	C	1																	
		2	Vật lí-Dương	Vật lí-An	Vật lí-Tho	Ngữ văn-Ngọc (B)		Vật lí-Huyền	Thể dục-Việt	Vật lí-Hằng	Toán-Phước	Thể dục-Tuấn	Anh-N.Hương	Anh-Thúy					
		3	Ngữ văn-Cúc (V)	Thể dục-Danh	Hóa học-Vân	Ngữ văn-Ngọc (B)	Vật lí-Hằng	Ngữ văn-Mai	Thể dục-Việt	Ngữ văn-Hà.V	Toán-Phước	Thể dục-Tuấn	Anh-N.Hương	Anh-Thúy					
		4	Ngữ văn-Cúc (V)	Thể dục-Danh	Anh-Khuyến	Hóa học-Thoa	Ngữ văn-Cúc (N)	Toán-Hà.T	Anh-Thảo	Anh-Hạnh	QPAN-Việt	Vật lí-Ngân.L	Thể dục-Tuấn	Hóa học-Minh					
		5	Hóa học-Minh	QPAN-Hoà	Anh-Khuyến	Vật lí-Ngân.L	Ngữ văn-Cúc (N)	Toán-Hà.T	Anh-Thảo	Anh-Hạnh		Hóa học-Thoa	Thể dục-Tuấn	QPAN-Việt					
3	S	1	Sinh học-Nga	Vật lí-An	Ngữ văn-Hiền	Anh-Nguyệt.A	Ngữ văn-Cúc (N)	Ngữ văn-Mai	Anh-Thảo	Tin học-Trinh	Anh-Linh.A	Sinh học-Ngân	Hóa học-Trâm	Hóa học-Minh	Anh-Anh	GDCD-Huệ	Anh-Khuyến	Anh-Liên	Ngữ văn-Yến
		2	Vật lí-Dương	Vật lí-An	Ngữ văn-Hiền	Tin học-Lệ	Ngữ văn-Cúc (N)	Ngữ văn-Mai	Anh-Thảo	Sinh học-Sen	Ngữ văn-lttrang	Vật lí-Ngân.L	Hóa học-Trâm	Hóa học-Minh	Anh-Anh	Sinh học-Nga	Sinh học-Ngân	Anh-Liên	Ngữ văn-Yến
		3	Vật lí-Dương	Anh-Anh	Anh-Khuyến	Sinh học-Nga	Hóa học-N.Thảo	Sinh học-Ngân	Sinh học-Sen	GDCD-Huệ	Ngữ văn-lttrang	Vật lí-Ngân.L	Công nghệ-tqanguyet	Ngữ văn-Hiền	GDCD-Linh	Hóa học-Thoa	Ngữ văn-Lan.V	Ngữ văn-Cúc (N)	Anh-Hạnh
		4	Hóa học-Minh	Anh-Anh	Vật lí-Tho	Vật lí-Ngân.L	Hóa học-N.Thảo	Hóa học-Vân	Vật lí-Phương	Anh-Hạnh	Vật lí-Dương	GDCD-Linh	Tin học-Trinh	Sinh học-Hương	Ngữ văn-Mai	Hóa học-Thoa	Ngữ văn-Lan.V	GDCD-Huệ	Hóa học-Trâm
		5	Hóa học-Minh	Sinh học-Hương	Vật lí-Tho	Vật lí-Ngân.L	Tin học-Hoa	Hóa học-Vân	Vật lí-Phương	Anh-Hạnh	Vật lí-Dương	Công nghệ-tqanguyet	Anh-N.Hương	Anh-Thúy	Ngữ văn-Mai	Anh-Nguyệt.A	Tin học-Trinh	Tin học-Lệ	Hóa học-Trâm
	C	1																	
		2	Anh-Liên				Anh-Thúy											Thể dục-Đướng	Ngữ văn-Yến
		3	Anh-Liên	Ngữ văn-Yến	QPAN-Hoà	Thể dục-Danh	Anh-Thúy	Hóa học-Vân										Thể dục-Đướng	QPAN-Tuân
		4	QPAN-Hoà	Ngữ văn-Yến	Ngữ văn-Hiền	Thể dục-Danh	QPAN-Việt	Ngữ văn-Mai										Anh-Liên	Anh-Hạnh
		5		Hóa học-Trâm	Ngữ văn-Hiền	QPAN-Hoà	Hóa học-N.Thảo	QPAN-Việt										Anh-Liên	Anh-Hạnh
4	S	1	Anh-Liên	Anh-Anh	Địa-Nhung	Anh-Nguyệt.A	Sử-Hạnh.Sử	Tin học-Hoa	GDCD-Huệ	Địa-Hà	Toán-Phước	Toán-Vũ	Sinh học-Nam	Anh-Thúy	Sinh học-Ngọc	Tin học-Trinh	GDCD-Linh	Tin học-Lệ	GDCD-Lệ.CD
		2	Anh-Liên	Sử-Hạnh.Sử	Tin học-Lệ	Anh-Nguyệt.A	Sinh học-Ngọc	Toán-Hà.T	Tin học-Trinh	Sinh học-Sen	Toán-Phước	Anh-Thảo	GDCD-Huệ	Anh-Thúy	Anh-Anh	Sử-Thủy.Sử	Địa-Nhung	Sinh học-Nam	Địa-Hà
		3	Tin học-Trinh	GDCD-Linh	Sinh học-Ngọc	Sinh học-Nga	Anh-Thúy	GDCD-Huệ	Sinh học-Sen	Toán-Phước	Sinh học-Nam	Sử-Thủy.Sử	Địa-Lan	Sử-Hạnh.Sử	Sử-Nghĩa	Toán-Sang	Anh-Khuyến	Anh-Liên	Anh-Hạnh
		4	Địa-Lan	Toán-Vũ	GDCD-Lệ.CD	Toán-An.T	Toán-Q.Thiện	Sử-Nghĩa	Toán-Sang	Toán-Phước	Anh-Linh.A	Sinh học-Ngân	Toán-Thủy.T	GDCD-Linh	Tin học-Hoa	Anh-Nguyệt.A	Anh-Khuyến	Toán-Oanh	Anh-Hạnh
		5	Sinh học-Nga	Toán-Vũ	Toán-Oanh	Sử-Nghĩa	GDCD-Lệ.CD	Sinh học-Ngân	Toán-Sang	Anh-Hạnh	Anh-Linh.A	Tin học-Lệ	Toán-Thủy.T	Toán-Dương.T	Toán-Q.Thiện	Anh-Nguyệt.A	Tin học-Trinh	Sử-Thủy.Sử	Tin học-Hoa
	C	1																	
		2	Thể dục-Hoà	Anh-Anh	Toán-Oanh	Toán-An.T	Thể dục-Danh	Anh-N.Hương							Sử-Nghĩa	Sử-Thủy.Sử	Anh-Khuyến	QPAN-Tuân	
		3	Thể dục-Hoà	Anh-Anh	Toán-Oanh	Toán-An.T	Thể dục-Danh	Anh-N.Hương							QPAN-Tuân	Thể dục-Thông	Anh-Khuyến	Địa-Lan	Sử-Hạnh.Sử
		4	Toán-Dương.T	Toán-Vũ	Thể dục-Danh	Anh-Nguyệt.A	Toán-Q.Thiện	Thể dục-Việt							Anh-Anh	Thể dục-Thông	QPAN-Tuân	Toán-Oanh	Toán-An.T
		5	Toán-Dương.T	Toán-Vũ	Thể dục-Danh	Anh-Nguyệt.A	Toán-Q.Thiện	Thể dục-Việt							Anh-Anh	QPAN-Tuân		Toán-Oanh	Toán-An.T
5	S	1	Công nghệ-Viên	Địa-Nhung	Ngữ văn-Hiền	Toán-An.T	Anh-Thúy	Tin học-Hoa	Hóa học-Ngọc.H	Hóa học-Minh	Địa-Hạnh.Đ	Ngữ văn-Hà.V	Sử-Hiệp	Tin học-Lệ	Hóa học-Vân	Sử-Thủy.Sử	Công nghệ-Tho	Ngữ văn-Cúc (N)	Vật lí-Huyền
		2	Toán-Dương.T	Tin học-Hoa	Tin học-Lệ	Toán-An.T	Anh-Thúy	Địa-Nhung	Hóa học-Ngọc.H	Hóa học-Minh	Công nghệ-Viên	Sử-Thủy.Sử	Anh-N.Hương	Ngữ văn-Hiền	Hóa học-Vân	Toán-Sang	Sử-Hiệp	Ngữ văn-Cúc (N)	Vật lí-Huyền
		3	Toán-Dương.T	Công nghệ-An	Toán-Oanh	Ngữ văn-Ngọc (B)	Sử-Hạnh.Sử	Toán-Hà.T	Toán-Sang	Sử-Hiệp	Hóa học-Ngọc.H	Toán-Vũ	Anh-N.Hương	Ngữ văn-Hiền	Địa-Nhung	Tin học-Trinh	Vật lí-Tho	Sử-Thủy.Sử	Tin học-Hoa
		4	Sử-Hiệp	Ngữ văn-Yến	Toán-Oanh	Ngữ văn-Ngọc (B)	Toán-Q.Thiện	Anh-N.Hương	Toán-Sang	Ngữ văn-Hà.V	Hóa học-Ngọc.H	Anh-Thảo	Tin học-Trinh	Toán-Dương.T	Ngữ văn-Mai	Ngữ văn-Cúc (V)	Vật lí-Tho	Vật lí-Ngân.L	Sử-Hạnh.Sử
		5	Anh-Liên	Ngữ văn-Yến	Sử-Hạnh.Sử	Tin học-Lệ	Toán-Q.Thiện	Anh-N.Hương	Sử-Hiệp	Ngữ văn-Hà.V	Tin học-Trinh	Anh-Thảo	Ngữ văn-Ngọc (B)	Toán-Dương.T	Ngữ văn-Mai	Ngữ văn-Cúc (V)	Toán-Hà.T	Vật lí-Ngân.L	Công nghệ-tqanguyet
	C	1																	
		2							QPAN-Việt		Anh-Linh.A	Anh-Thảo	Toán-Thủy.T	Toán-Dương.T	Ngữ văn-Mai	Anh-Nguyệt.A	Toán-Hà.T	Ngữ văn-Cúc (N)	Thể dục-Đướng
		3							Ngữ văn-Lan.V	Thể dục-Việt	Anh-Linh.A	Anh-Thảo	Toán-Thủy.T	Toán-Dương.T	Thể dục-Tuấn	Anh-Nguyệt.A	Toán-Hà.T	Ngữ văn-Cúc (N)	Thể dục-Đướng
		4							Ngữ văn-Lan.V	Thể dục-Việt	Ngữ văn-lttrang	Ngữ văn-Hà.V	Ngữ văn-Ngọc (B)	Ngữ văn-Hiền	Thể dục-Tuấn	Toán-Sang	Địa-Nhung	Sử-Thủy.Sử	Ngữ văn-Yến
		5								Hóa học-Minh	Ngữ văn-lttrang		QPAN-Việt	Ngữ văn-Hiền		Toán-Sang	Ngữ văn-Lan.V		Địa-Hà
6	S	1	Ngữ văn-Cúc (V)	Sử-Hạnh.Sử	Toán-Oanh	Hóa học-Thoa	Công nghệ-Hằng	Sử-Nghĩa	Công nghệ-Viên	Toán-Phước	Tin học-Trinh	Tin học-Lệ	Sử-Hiệp	Vật lí-An	Công nghệ-tqanguyet	Toán-Sang	Hóa học-Ngọc.H	Công nghệ-Tho	Toán-An.T
		2	Toán-Dương.T	Toán-Vũ	Sử-Hạnh.Sử	Hóa học-Thoa	Toán-Q.Thiện	Toán-Hà.T	Sử-Hiệp	Vật lí-Hằng	Toán-Phước	Ngữ văn-Hà.V	Ngữ văn-Ngọc (B)	Vật lí-An	Sử-Nghĩa	Toán-Sang	Hóa học-Ngọc.H	Toán-Oanh	Toán-An.T
		3	Toán-Dương.T	Toán-Vũ	Công nghệ-Tho	Toán-An.T	Tin học-Hoa	Toán-Hà.T	Địa-Hạnh.Đ	Vật lí-Hằng	Toán-Phước	Ngữ văn-Hà.V	Ngữ văn-Ngọc (B)	Sử-Hạnh.Sử	Toán-Q.Thiện	Công nghệ-tqanguyet	Sử-Hiệp	Toán-Oanh	Ngữ văn-Yến
		4	Sử-Hiệp	Tin học-Hoa	Hóa học-Vân	Địa-Hạnh.Đ	Vật lí-Hằng	Công nghệ-Viên	Ngữ văn-Lan.V	Ngữ văn-Hà.V	GDCD-Lệ.CD	Toán-Vũ	Vật lí-Phương	Tin học-Lệ	Toán-Q.Thiện	Ngữ văn-Cúc (V)	Toán-Hà.T	Hóa học-N.Thảo	Ngữ văn-Yến
		5	Tin học-Trinh	Ngữ văn-Yến	Hóa học-Vân	Công nghệ-Viên	Vật lí-Hằng	Ngữ văn-Mai	Ngữ văn-Lan.V	Sử-Hiệp	Sử-Nghĩa	Toán-Vũ	Vật lí-Phương	Công nghệ-An	Tin học-Hoa	Ngữ văn-Cúc (V)	Toán-Hà.T	Hóa học-N.Thảo	Sử-Hạnh.Sử
	C	1																	
		2							Toán-Sang	Ngữ văn-Hà.V	Hóa học-Ngọc.H	QPAN-Việt		Vật lí-An	Toán-Q.Thiện		Thể dục-Thông		
		3							Toán-Sang	QPAN-Việt	Vật lí-Dương	Ngữ văn-Hà.V	Ngữ văn-Ngọc (B)	Thể dục-Tuấn	Toán-Q.Thiện	Địa-Hạnh.Đ	Thể dục-Thông		
		4							Hóa học-Ngọc.H	Toán-Phước	Thể dục-Việt	Toán-Vũ	Vật lí-Phương	Thể dục-Tuấn	Địa-Nhung	Ngữ văn-Cúc (V)	Sử-Hiệp		
		5							Vật lí-Phương	Toán-Phước	Thể dục-Việt	Toán-Vũ	Hóa học-Trâm		Ngữ văn-Mai	Ngữ văn-Cúc (V)	Ngữ văn-Lan.V		
7	S	1																	
		2																	
		3																	
		4																	
		5																	
	C	1																	
		2																	
		3																	
		4																	
		5																	